

Bản án số: **02/2021/HS-ST**
Ngày 11-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH VINH, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu Hiền**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Văn Cường**
Ông Đỗ Hữu Minh Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Kiều** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Văn Hữu K, sinh năm 1992 tại tỉnh Khánh Hòa

Nơi cư trú: 338 LHP, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Hữu K và bà Bùi Thị L; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/12/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Ông Nguyễn Duy C, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Tổ 2 thị trấn K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Ông C có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1974, ông Nguyễn L, sinh năm 1968

Địa chỉ: Tổ 2 thị trấn K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa;

Bà L, ông L vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Nhật H, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn XT, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Ông H vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn AĐ, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Ông T vắng mặt tại phiên tòa.

- Bà Phan Thị Kim H, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn AĐ, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Bà H vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên khoảng 01 giờ ngày 04/10/2020, Văn Hữu K rủ người bạn tên B (chưa rõ lai lịch) đi trộm cắp tài sản. B đồng ý và sử dụng xe mô tô hiệu Dream của B (chưa xác định được chủ sở hữu) chở K từ Nha Trang đi theo Quốc lộ 27C lên huyện Khánh Vĩnh để tìm cơ hội trộm cắp tài sản.

Khi đến khu vực tổ 2, thị trấn K, huyện K phát hiện nhà ông Nguyễn Duy C không đóng cửa trước nên B đứng ngoài cánh giới còn K lẻn vào trong nhà để tìm tài sản. K nhìn thấy ông C nằm ngủ trên nền nhà, bên cạnh có 02 điện thoại di động (01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu đen, loại cảm ứng, kiểu máy CPH1917; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu trắng, loại cảm ứng, kiểu máy X9009) và 01 chùm chìa khóa để trên bàn. K lấy 02 điện thoại bỏ vào túi quần rồi lấy chùm chìa khóa đi ra sân mở khóa xe mô tô biển kiểm soát 79X1-04264, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, nổ máy và chạy về hướng Nha Trang. Đến ngã tư Quốc lộ 1A và Quốc lộ 27C thuộc xã Diên Thạnh, huyện Diên Khánh thì gặp người bạn tên B2 (chưa rõ lai lịch) nên K đã bán xe mô tô vừa trộm được cho B2 với giá 2.000.000đ và dùng số tiền này mua ma túy cùng với B, B2 sử dụng.

Đến 17 giờ ngày 04/10/2020, K mang điện thoại OPPO màu đen đã trộm cắp được đến cửa hàng điện thoại di động Huy Hoàng tại thôn AĐ, xã D, huyện D để mở khóa mật mã. Khoảng 17 giờ ngày 05/10/2020, khi K quay lại cửa hàng điện thoại di động Huy Hoàng để lấy điện thoại thì bị công an huyện Khánh Vĩnh phối hợp với công an xã Diên Phước, huyện Diên Khánh mời về trụ sở công an xã Diên Phước để làm việc. Tại đây K đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 35/QĐ-HĐĐG ngày 08/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Khánh Vĩnh kết luận:

- Giá trị còn lại của xe mô tô BKS 79X1-04264 vào thời điểm tháng 10/2020 định giá là: 11.500.000đ;

- Giá trị còn lại của 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen, loại cảm ứng, kiểu máy CPH1917 vào thời điểm tháng 10/2020 là 4.450.000đ;

- Giá trị còn lại của 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu trắng, cảm ứng, kiểu máy X9009 vào thời điểm tháng 10/2020 là 500.000đ.

Tổng giá trị tài sản định giá là 16.450.000đ.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh thu giữ được:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, loại cảm ứng, kiểu máy CPH1917;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, cảm ứng, kiểu máy

X9009. Các tài sản này thuộc sở hữu của ông Nguyễn Duy C nên đã trả cho chủ sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 27/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Văn Hữu K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Văn Hữu K về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Khiết mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2020.

Về bồi thường dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhân sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo Văn Hữu K và bị hại ông Nguyễn Duy C về việc bị cáo K đồng ý bồi thường cho ông Nguyễn Duy C số tiền 11.500.000 (mười một triệu năm trăm ngàn) đồng.

Bị cáo Văn Hữu K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Văn Hữu K khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh nên không có ý kiến tranh luận gì thêm và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn L, bà Nguyễn Thị L, người làm chứng ông Nguyễn Nhật H, ông Nguyễn Văn T, bà Phan Thị Kim H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo. HĐXX căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Văn Hữu K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm

sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Văn Hữu Khiết đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, phản tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Để có tiền tiêu xài cá nhân nhưng với bản tính lười lao động, ngày 04/10/2020 bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Duy C 02 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 01 xe mô tô biển kiểm soát 79X1-04264 có tổng giá trị 16.450.000 đồng mang về bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân mà còn gây mất trật tự tại địa phương. Bị cáo đã 03 lần bị xét xử về các tội “Bắt người trái pháp luật”, “Trộm cắp tài sản”. Sau khi chấp hành xong hình phạt lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân. Tuy nhiên sau khi được xóa án tích bị cáo không tu chí làm ăn mà tiếp tục có hành vi phạm tội. Mặt khác sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện bị cáo còn có hành vi bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình điều tra giải quyết vụ án. Trong thời gian đang bị công an huyện Khánh Vĩnh truy nã, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội tại địa bàn khác. Khi bị công an huyện Cam Lâm bắt trong trường hợp phạm tội quả tang bị cáo còn khai báo gian dối nhằm trốn tránh trách nhiệm. HĐXX xét thấy hành vi của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ khi xem xét hình phạt theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về bồi thường dân sự: Tại phiên tòa người bị hại ông Nguyễn Duy C yêu cầu bị cáo Văn Hữu K bồi thường thiệt hại với số tiền 11.500.000đ, bị cáo đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên ghi nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[5] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng của vụ án đã được xử lý trong giai đoạn điều tra trả lại cho chủ sở hữu nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Văn Hữu K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Văn Hữu K.

Xử phạt bị cáo Văn Hữu K **02 (hai)** năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.
Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2020.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo Văn Hữu K bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Duy C số tiền 11.500.000 (mười một triệu năm trăm ngàn) đồng.

Quy định: Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

* Về án phí: Buộc bị cáo Văn Hữu K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 575.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo Văn Hữu K, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Khánh Vĩnh;
- Công an huyện Khánh Vĩnh;
- Chi cục THADS huyện Khánh Vĩnh;
- Sở Tư pháp Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Thu Hiền